

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 277/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 09 - 8- 2022

“V/v ly hôn giữa

Ông Tr và bà Ng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ngọc Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Phùng.

Ông Đoàn Trí Thiện

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Cảnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hoài – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 186/2022/TLST-HNGĐ ngày 16/05/2022 về tranh chấp *“Ly hôn, nuôi con khi ly hôn”* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 11 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Hồ Bình Tr, sinh năm 1980.

2. *Bị đơn:* Bà Huỳnh Thị Ánh Ng, sinh năm 1980.

Cùng trú tại: ấp Bình Đ2, xã Bình Thạnh Đ, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

(Các đương sự vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 11/05/2022, quá trình tố tụng nguyên đơn Ông Tr trình bày:

Ông Tr và bà Ng sau thời gian tìm hiểu và được cha mẹ hai bên đồng ý tổ chức lễ cưới theo nghi thức truyền thống năm 2003, vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Thạnh Đ, huyện Phú T, tỉnh An Giang. Giấy chứng nhận kết hôn số 38, ngày 27 tháng 9 năm 2003, Thời gian đầu chung sống

hạnh phúc về sau phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên cãi nhau Nguyệt hay kiếm có bỏ nhà đi những lần trước Nguyệt bỏ về nhà mẹ đẻ ở Đồng Tháp, Ông Tr có qua rước về được vài lần nhưng từ tháng 01/2022(âm lịch) bỏ nhà đi, không biết đi đâu, nay tình cảm không còn Ông Tr yêu cầu được ly hôn với bà Ng.

Về con chung: 02 người con chung tên Hồ Ngọc A L, sinh ngày 08/6/2004 và Hồ Bình N, sinh ngày 05/01/2012 hai con chung đang sống với Ông Tr, khi ly hôn tùy con muốn sống với ai thì người đó nuôi, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không.

Về nợ chung: Không. Ngày 06/7/2022 Ông Hồ Bình Tr có đơn xin xét xử vắng mặt

Bị đơn Bà Huỳnh Thị Ánh Ng vắng mặt từ khi Tòa án thụ lý nên không có lời trình bày.

Tòa án tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân được bà Lương Thị C, mẹ đẻ của bà Ng cho biết: Hôn nhân của Ông Tr, bà Ng là do tự tìm hiểu, tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Thạnh Đ năm 2003. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn thường xuyên cãi nhau những lần cãi nhau thì Nguyệt có bỏ qua nhà bà Cam ở được vài ngày thì Trắng qua rước về, bà Cam có hỏi vì sao vợ chồng cãi nhau thì Nguyệt không nói. Tháng 01/2022 âm lịch đến nay Nguyệt lại bỏ nhà đi nhưng đi đâu thì bà Cam không rõ, nay con rể là Trắng yêu cầu ly hôn, tôi đề nghị Tòa án cho ly hôn vì mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn.

Về con chung: Hồ Ngọc A L, sinh ngày 08/6/2004 và Hồ Bình N, sinh ngày 05/01/2012 hai con chung đang sống với Ông Tr. Tùy Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Tài sản chung, nợ chung không có.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên phát biểu về quá trình tiến hành tố tụng và đề xuất như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Hôn nhân của Ông Tr và bà Ng được xác lập trên cơ sở tự tìm hiểu, hôn nhân có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ; quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và ly thân, từ khi ly thân đến nay

không hàn gắn được. Nên yêu cầu ly hôn của Ông Tr là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về con chung: Hiện tại đang sống với Ông Tr, Ông Tr không yêu cầu bà Ng cấp dưỡng. Đề nghị HĐXX giao con chung cho Ông Tr tiếp tục nuôi dưỡng.

Về tài sản chung, Nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp: Ông Tr khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với bà Ng nên quan hệ tranh chấp của vụ án là “*Ly hôn, nuôi con khi ly hôn*” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn Ông Hồ Bình Tr có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn Bà Huỳnh Thị Ánh Ng vắng mặt tại phiên Tòa lần thứ 2, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt Ông Tr, bà Ng là phù hợp với quy định Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hiện tại Bà Huỳnh Thị Ánh Ng có nơi cư trú tại ấp Bình Đ2, xã Bình Thạnh Đ, huyện Phú T, tỉnh An Giang nên căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

[2.] Về nội dung:

Hôn nhân của Ông Tr và bà Ng được xác lập năm 2003 trên cơ sở tự tìm hiểu, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của ông bà là hôn nhân hợp pháp nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng.

Xét về yêu cầu ly hôn, thấy rằng: Trong thời gian chung sống vợ chồng Ông Tr, bà Ng có nhiều mâu thuẫn nên thường xuyên cãi vã, mâu thuẫn kéo dài, đời sống tình cảm ngày càng trầm trọng. Tháng 01/2020(âm lịch) bà Ng bỏ nhà đi, vợ chồng ly thân, trong thời gian ly thân bà Ng không tới lui thăm hỏi hay có ý hàn gắn tình cảm vợ chồng, điều này phù hợp với lời trình bày của bà Lương Thị C.

Theo quy định tại Điều 19, Luật hôn nhân và gia đình 2014 quy định: “*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình; Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau....*”. Thế nhưng vợ chồng Ông Tr, bà Ng không còn chung sống khoảng 06 tháng nay là khoảng thời gian dài. Điều này chứng tỏ vợ chồng không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, cũng như không thể chia sẻ công việc trong gia đình với nhau được nữa, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử thống nhất cho Ông Tr được ly hôn bà Ng.

[3] Về con chung: Ông Tr trình bày vợ chồng có 02 người con chung tên Hồ Ngọc A L, sinh ngày 08/6/2004 và Hồ Bình N, sinh ngày 05/01/2012 con chung chưa thành niên. Bảng tự khai ngày 03/6/2022 cháu A Lenl và cháu Bình Ng có nguyện vọng được sống chung với cha. Xét thấy từ khi ly thân đến nay con chung đang sống với Ông Tr, có cuộc sống ổn định, nên tiếp tục giao cháu Ngũ và A Lenl cho Ông Tr nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp và thỏa mãn Điều 81 Luật hôn nhân gia đình năm 2014. Ông Tr không yêu cầu cấp dưỡng cho con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở.

Ông Tr trình bày tài sản chung, nợ chung không có nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nhưng sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ, chồng trong thời kỳ hôn nhân thì phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

[4] Về án phí: Ông Tr phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227, Điều 228; khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

-Điều 19, Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

-Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho Ông Hồ Bình Tr được ly hôn với Huỳnh Thị Ánh Ng.

Giấy chứng nhận kết hôn số 38, ngày 27/09/2003 của Ủy ban nhân dân xã Bình Thạnh Đ, huyện Phú T, tỉnh An Giang không còn giá trị pháp lý.

Về con chung: Ông Hồ Bình Tr được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung tên Hồ Bình N, sinh ngày 05/01/2012 và Hồ Ngọc A L, sinh ngày 08/6/2002. Con chung hiện đang sống với Ông Tr. Bà Huỳnh Thị Ánh Ng không phải cấp dưỡng cho con.

Việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chưa thành niên không cố định

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không.

Nợ phải thu, phải trả chung của vợ chồng: Không.

Về án phí: Ông Hồ Bình Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005083 ngày 16/05/2022 của Chi cục Thi hành án huyện Phú Tân, tỉnh An Giang. Ông Tr không phải nộp thêm án phí.

Bà Huỳnh Thị Ánh Ng không phải chịu án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Tr, bà Ng vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo đối với bản án là 15 ngày tính từ ngày ông, bà nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã Bình Thạnh Đ;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Ngọc Thảo

